

Bản án số: 304/2022/DS-ST
Ngày: 23/12/2022
V/v tranh chấp hợp đồng
tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Tuấn.

2. Bà Trương Thị Thu Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Quang – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Trang, Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 125/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 430/2022/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 335/2022/QĐST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH mua bán nợ G. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà PVL Linh Tây Tower, số 5 đường D1, phường Linh T, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH mua bán nợ G: Bà Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1989, chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH mua bán nợ G: Công ty luật TNHH MTV Đ. Địa chỉ trụ sở: Tầng 5 tòa nhà 3S Tower số 81 Nguyễn Hiền, phường An K, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ (Văn bản ủy quyền số 74/UQTA-GLX.22 ngày 19/5/2022).

Người đại diện theo pháp luật của Công ty luật TNHH MTV Đ: Ông Huỳnh Minh T, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty luật TNHH MTV Đ: Ông Trần H, chức vụ: Nhân viên. Địa chỉ: F2-73 đường Nguyễn Thị Sáu, KDC Phú An, phường Phú T, quận Cái R, thành phố Cần Thơ (Văn bản ủy quyền số 73/UQTT-DLO.2022 ngày 19/5/2022), có mặt.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng Vũ L, sinh năm 1986, địa chỉ: Tổ 31, ấp Bình H, xã Bình L, huyện Châu P, tỉnh An Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 19 tháng 5 năm 2022, bản tự khai và tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn là ông Trần H trình bày:

Ngày 26/5/2017, ông Nguyễn Hoàng Vũ L có ký Hợp đồng tín dụng số 20170530-0001502 với Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC để vay số tiền 42.200.000 đồng, với lãi suất thỏa thuận 2.63%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông L có trách nhiệm thanh toán số tiền 57.997.082 đồng (bao gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả 2.392.227 đồng, tháng cuối cùng trả 2.975.861 đồng, bắt đầu trả từ ngày 07/7/2017.

Thực hiện hợp đồng, ông L nhận đủ số tiền vay và thanh toán cho Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC được 12 lần với tổng số tiền 28.851.000 đồng (gốc 17.418.129 đồng, lãi 11.432.817 đồng). Kể từ ngày 26/6/2018 đến nay ông L không thanh toán thêm khoản tiền nào cho Ngân hàng.

Ngày 29/3/2021, khoản nợ của ông L đã được Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (nay là Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC) chuyển nhượng cho Công ty TNHH mua bán nợ G theo hợp đồng mua bán nợ số VPBFC-GALAXY-21-0003.

Nay Công ty TNHH mua bán nợ G khởi kiện yêu cầu ông L thanh toán tiền vốn vay là 24.781.871 đồng, tiền lãi 4.364.211 đồng, tổng cộng vốn, lãi là 29.146.082 đồng.

Tòa án đã triệu tập họp lệ ông L đến làm việc về yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH mua bán nợ G nhưng ông L vẫn vắng mặt không lý do nên Tòa án không lấy lời khai ông L được.

Tòa án đã tổ chức hòa giải giữa các đương sự nhưng không tiến hành hòa giải được do ông L vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa đại diện Công ty TNHH mua bán nợ G vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách đương sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, thực hiện tổng đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ đúng quy định pháp luật. Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định tố tụng tại phiên tòa.

- Về việc chấp hành pháp luật: Các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Tuy nhiên bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án là chưa chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung vụ án: Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC với ông L và hợp đồng mua bán nợ số VPBFC-GALAXY-21-0003 được ký kết giữa Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC với Công ty TNHH mua bán nợ G trên cơ sở tự nguyện, hình thức và nội dung không trái pháp luật nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng. Ông L đã vi phạm hợp đồng nên Công ty TNHH mua bán nợ G khởi kiện yêu cầu thanh toán nợ là có căn cứ.

Từ cơ sở trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 357, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH mua bán nợ G, buộc ông L thanh toán cho Công ty TNHH mua bán nợ G tiền vốn vay là 24.781.871 đồng, tiền lãi 4.364.211 đồng, tổng cộng vốn, lãi là 29.146.082 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền vốn vay và tiền lãi còn nợ theo hợp đồng, xét đây là tranh chấp phát sinh từ hợp đồng dân sự vay tài sản nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn khởi kiện tại Tòa án và đã nộp tạm ứng án phí nên Tòa án thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Bị đơn là ông Nguyễn Hoàng Vũ L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông L theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Hợp đồng tín dụng số 20170530-0001502 ngày 26/5/2017 được ký kết giữa Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC với ông Nguyễn Hoàng Vũ L và hợp đồng mua bán nợ số VPBFC-GALAXY-21-0003 ngày 30/3/2021 được ký kết giữa Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC với Công ty TNHH mua bán nợ G trên cơ sở tự nguyện, hình thức và nội dung không trái quy định của pháp luật nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng.

Theo đại diện nguyên đơn là ông Trần H trình bày quá trình thực hiện hợp đồng, ông L nhận đủ số tiền vay và thanh toán cho Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC được 12 lần với tổng số tiền 28.851.000 đồng (gốc 17.418.129 đồng, lãi 11.432.817 đồng). Kể từ ngày 26/6/2018 đến nay ông L không thanh toán thêm khoản tiền nào cho Ngân hàng, hiện còn nợ tiền vốn vay là 24.781.871 đồng, tiền lãi 4.364.211 đồng, tổng cộng vốn, lãi là 29.146.082 đồng.

Ông L đã vi phạm hợp đồng, không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ vay theo thỏa thuận hợp đồng, do đó Công ty TNHH mua bán nợ G khởi kiện yêu cầu thanh toán nợ là có căn cứ. Xét buộc ông L có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH mua bán nợ G tiền vốn vay là 24.781.871 đồng, tiền lãi 4.364.211 đồng, tổng cộng vốn, lãi là 29.146.082 đồng.

[3] Về án phí:

Ông Nguyễn Hoàng Vũ L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty TNHH mua bán nợ G không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017; Điều 357, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH mua bán nợ G.

Buộc ông Nguyễn Hoàng Vũ L có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH mua bán nợ G số tiền vốn vay là 24.781.871 đồng (Hai mươi bốn triệu, bảy trăm tám mươi một ngàn, tám trăm bảy mươi một đồng), tiền lãi 4.364.211 đồng (Bốn triệu, ba trăm sáu mươi bốn ngàn, hai trăm mười một đồng), tổng cộng vốn, lãi là 29.146.082 đồng (Hai mươi chín triệu, một trăm bốn mươi sáu ngàn, không trăm tám mươi hai đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Hoàng Vũ L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.457.000 đồng (Một triệu bốn trăm năm mươi bảy ngàn đồng).

Công ty TNHH mua bán nợ G không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Công ty TNHH mua bán nợ G số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 728.500 đồng (Bảy trăm hai mươi tám ngàn năm trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003821 ngày 07/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Phú.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Thời hạn kháng cáo của đương sự vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện KSND huyện Châu Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Ngọc Dũng

